TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **83**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN ẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA ẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Hoài A**, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Cao Văn B**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức A, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/02/2025.

XÉT THẤY

Việc Aận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hoài A và anh Cao Văn B.

2. Công nhận sự thỏa Aận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hoài A và anh Cao Văn B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 223/2010, quyển số 01/2010, đăng ký ngày 10/10/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội cấp cho chị Lê Thị Hoài A và anh Cao Văn B không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung**: Chị Lê Thị Hoài A và anh Cao Văn B có 02 con chung là cháu Cao Khánh Linh, sinh ngày 03/3/2012 và cháu Cao Minh Trung, sinh ngày 01/5/2020.

Sau ly hôn, chị A trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và anh B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng/01 con, bắt đầu từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi từng con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hoài A và anh Cao Văn B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; Án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng;, tổng cộng là **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng, chị Lê Thị Hoài A tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai A tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **71962** ngày 13/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Xác nhận chị A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ./.*

Nguyễn Lâm Bình